

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2024/HS - ST
Ngày 30/7/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên;
Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu
Ông Dương Văn Xuyên;
Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Thiều Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Ng, sinh năm: 1978 tại Tuyên Quang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, thị trấn Sơn D, huyện Sơn D, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Tý và bà Nguyễn Thị Sơn; có vợ là: Phạm Thị Vân và 02 con: con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

1. Bị hại:

1.1 Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1976 (đã chết).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

1.2 Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

2. Người đại diện hợp pháp của bị hại (Anh Nguyễn Văn V- đã chết):

2.1 Bà Nguyễn Thị A1, sinh năm 1956. (mẹ anh V, vắng mặt).

2.2 Anh Nguyễn Văn Sương, sinh năm 1998. (con anh V, vắng mặt).

2.3 Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 2004. (con anh V, vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

3.1 Cháu Nguyễn Hà P1, sinh ngày 21/01/2019. (con anh V, vắng mặt).

Người giám hộ của cháu P1: Anh Nguyễn Văn Sương, sinh năm 1998. (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

3.2 Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

Nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

Nơi tạm trú: Xuân Mai, phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. *Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị A1, anh Nguyễn Văn Sương, anh Nguyễn Văn H2, anh Nguyễn Văn L:*

Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1969.

Trú tại: Thôn C, xã Lũng H, huyện Y, tỉnh G

(Ông Nguyễn Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị A1, anh Nguyễn Văn Sương, anh Nguyễn Văn H2, anh Nguyễn Văn L, cháu Nguyễn Hà P1:*

Bà Chu Thị Thành và ông Nguyễn Văn Tuấn là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi hA1 TGPL số 5, Hà Nội. (Có mặt ông Tuấn, vắng mặt bà Thành).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00 ngày 29/10/2023, Nguyễn Đức Ng điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 di chuyển trên đường QL18, chiều Hà Nội hướng Bắc Ninh. Khi đến Km 9 + 853 thuộc địa phận xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Nguyễn quan sát thấy 01 vùng màu đen trên đường nghĩ là vũng nước nên đã bật xi nhan phải điều khiển xe di chuyển từ làn ô tô sang làn đường ngoài cùng dành cho xe máy, xe thô sơ. Khi xe ô tô vừa sang làn thứ 3 thì anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1976 điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 23B1-668.30 chở anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990 (em trai ruột của anh V), cùng trú tại thôn Cáp 3, xã Lũng Hồ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang di chuyển phía sau, cùng chiều đã đâm vào mặt ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô, người và xe mô tô bị trượt ngã ra đường.

Hậu quả, Nguyễn Văn P được cấp cứu tại Bệnh V Hữu nghị Việt Đức, sau đó chuyển Bệnh V đa khoa tỉnh Hà Giang. Anh Nguyễn Văn V được đưa đi cấp cứu tại Bệnh V đa khoa Xanh Pôn, đến chiều ngày 02/11/2023 gia đình xin cho V về nhà, sáng ngày 03/11/2023 anh V tử vong. Sau khi anh Nguyễn Văn V chết, gia

đình đã tiến hành mai táng theo thủ tục địa P1. Cơ quan điều tra đã yêu cầu khai quật để pháp y tử thi nH2 gia đình cương quyết từ chối.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/10/2023 xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đoạn km 9 + 853 Quốc lộ 18 (chiều Hà Nội – Bắc Ninh) thuộc địa phận xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, đây là đường 02 chiều được ngăn cách giữa 02 chiều đường bằng dải phân cách để bê tông bên trên có lan can rào sắt và trồng cây xanh. Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông nằm chiều Hà Nội đi Bắc Ninh rộng 11,2m, mặt đường được trải nhựa phẳng và được chia thành 03 làn đường. Tính từ mép đường bên phải chiều QL18 hướng Nội Bài đi Bắc Ninh về phía bên trái sang dải phân cách giữa đường là phần đường rộng 3m được kẻ vạch sơn liền màu trắng tiếp theo là phần đường rộng 3,8m chia cách với làn đường này là vạch sơn ngắt quãng màu trắng với làn đường sát dải phân cách giữa đường có chiều rộng 4,4m. Mép đường bên phải chiều QL18 hướng Nội Bài đi Bắc Ninh có hệ thống thanh hộ lan bằng kim loại.

+ Xe ô tô đầu kéo BKS: 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 22R-000.65 đầu xe hướng đi Bắc Ninh, đuôi xe hướng Nội Bài. Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bA1 trước bên phải xe ô tô BKS 22C-025.84 tới mép đường chuẩn là 0,5m và cách điểm mốc Km10 QL18 về phía Bắc Ninh là 147m. Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục của 02 bA1 sau bên phải xe ô tô BKS: 22C-025.84 tới mép đường chuẩn là 0,6m. Đo từ tâm trục bA1 sau cùng bên phải sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 tới mép đường chuẩn là 1m.

+ Xe mô tô BKS: 23B1-668.30 nằm nghiêng bên phải trên mặt đường đầu xe hướng Bắc Ninh hơi chệch về phía mép đường chuẩn, đuôi xe hướng Nội Bài hơi chệch về phía dải phân cách giữa đường. Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bA1 trước xe mô tô tới mép đường chuẩn là 5,2m. Đo từ hình chiếu vuông góc tâm trục bA1 sau tới mép đường chuẩn là 6m và cách tâm trục và cách tâm trục bA1 sau cùng bên phải sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 về phía Nội Bài là 2,2m.

+ Vết trượt trên mặt đường nhựa diện (5,2x0,1)m đầu vết hướng Nội Bài đo tới mép đường chuẩn là 3,2m và cách tâm trục bA1 sau bên phải của sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 về phía Bắc Ninh là 2,5m. Điểm cuối vết trùng với giá đỡ chân bên phải xe mô tô.

+ Vết chất lỏng màu đỏ dạng máu diện (0,8x0,8)m đo từ điểm rộng nhất của vết này tới mép đường chuẩn là 4,5m. Đo từ tâm vết này đến tâm trục bA1 sau bên phải sơ mi rơ moóc BKS: 22R-000.65 về phía Bắc Ninh là 1,1m

+ Vết chất lỏng màu đỏ dạng máu diện (0,6x0,5)m đo từ điểm rộng nhất của vết chất lỏng màu đỏ dạng máu tới mép đường chuẩn là 4,8m và đo từ tâm vết này về phía Bắc Ninh đến trục bA1 trước xe mô tô là 2.1m

+ Vùng nhựa vỡ diện (9,4x3,8)m đầu vùng hướng Nội Bài cách tâm trục bA1 sau bên phải sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 về phía Bắc Ninh là 2,5m, điểm rộng nhất của vùng nhựa cách mép đường 3m.

Tại bệnh án ngày 02/11/2023 của Bệnh V đa khoa Xanh Pôn xác định: Bệnh nhân Nguyễn Văn V vào V hồi 22h25 phút ngày 29/10/2023, tình trạng hôn mê, chấn thương hàm mặt, vỡ nhiều xoang, chấn thương ngực kín, tràn máu màng phổi hai bên, dập phổi hai bên, chấn thương mắt phải, gãy hờ độ II cẳng chân phải, Glasgow 5 điểm, đồng tử trái 2mm, đồng tử phải khó đo A1 giá, trán thương sọ não, máu tụ ngoài màng cứng bán cầu phải, vỡ phức tạp thành xoang trán hai bên, tụ máu ngoài màng cứng tới cấp vùng thái dương đỉnh kích thước 88x31mm gây đè đẩy đường giữa lệch trái 11mm; xuất huyết dưới nhện, nứt nền sọ, vỡ xương đỉnh. Kết quả xét nghiệm máu của Nguyễn Văn V ngày 29/10/2023, nồng độ Ethanol (Cồn) là 110.1mg/dl = 110.1mg/100ml.

Xác minh thương tích của Nguyễn Văn P tại bệnh V Hữu Nghị Việt Đức, chuẩn đoán ban đầu: Chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng, lún sọ trán phải. Chấn thương cột sống cổ: Gãy gai ngang C6, C7. Chấn thương ngực kín: Vỡ xương ức, gãy xương sườn 1->4 bên phải. Gãy xương cA1 tay phải. Vỡ xương bA1 chèn. Chấn thương hàm mặt. Vỡ cung tiếp gò má phải. Kết quả xét nghiệm máu của Nguyễn Văn P, nồng độ Ethanol (Cồn) là 25.188mmol/L = 1,160mg/L.

Tại Bản kết luận giám định số 187 ngày 24/01/2024 của V khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 22R-000.65 và xe mô tô biển số 23B1-668.30. Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô đầu kéo biển số 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 22R-000.65 có chiều từ sau về trước (ảnh 7, 9, 11 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ nhựa, bám dính chất xanh ở mặt ngoài bên phải cung trước chấn bunn bA1 trước và dấu vết trượt xước, gãy vỡ nhựa ở mặt ngoài ốp nhựa vai càng giảm xóc trước, yếm chắn gió, ốp nhựa sườn bên phải xe mô tô biển số 23B1-668.30. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 23B1-668.30 tại các vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 8, 10, 12 trong bản ảnh giám định).

- Mặt ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô đầu kéo biển số 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 22R-000.65 (ảnh 7 trong bản ảnh giám định) và mặt ngoài bên phải cung trước chấn bunn bA1 trước xe mô tô biển số 23B1-668.30 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định) là vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 P1 kiện này.

- Không xác định được điểm va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa xe ô tô đầu kéo biển số 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 22R-000.65 và xe mô tô biển số 23B1-668.30 thuộc làn đường nào.

- Dấu vết cày trượt ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường hình thành do bàn đạp chân trước bên phải xe mô tô biển số 23B1-668.30 tạo ra khi xe mô tô này đổ nằm nghiêng bên phải và trượt trên mặt đường.

- Không xác định được tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 22R-000.65 và xe mô tô biển số 23B1-668.30 ngay trước khi xảy ra va chạm.

Kiểm tra nồng độ cồn của Nguyễn Đức Ng xác định kết quả: 0.000mg/l. Test nhanh ma túy đối với Nguyễn Đức Ng, kết quả: Âm tính. Tiến hành cân trọng tải xe đầu kéo 22C-025.84, kết quả: Tổng trọng lượng 40,490 kg.

Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông, Nguyễn Đức Ng có giấy phép lái xe theo quy định.

Đối với anh Nguyễn Văn P, hiện nay sức khỏe đã hồi phục, tỉnh táo. Sau vụ tai nạn, anh V đã tử vong và anh P từ chối giám định thương tích nên không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 22R-000.65 và giấy tờ liên quan đến P1 tiện đăng ký mang tên Nguyễn Đức Ng, do xe bị hư hỏng nhẹ nên bị can Nguyễn từ chối định giá tài sản và không yêu cầu bồi thường. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sóc Sơn đã trả lại chiếc xe trên cho bị can.

Xác minh chiếc mô tô Honda Wave BKS 23B1-668.30 xác định là của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1991, trú tại thôn Cáp 3, xã Lũng Hồ, huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang (em họ của anh V). Ngày 29/10/2023, anh L để xe ở phòng trọ thuộc địa phận TDP Xuân Mai, phường Phúc Thắng, TP Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì anh V tự lấy xe máy đi. Anh L không biết việc anh V điều khiển xe máy trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia nên không có căn cứ đề xử lý. Đối với chiếc xe máy trên, anh L xác định xe bị hư hỏng nhẹ nên từ chối định giá tài sản và không yêu cầu những người liên quan phải bồi thường. Ngày 03/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh L.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 101/CT - VKS ngày 31/5/2024 của V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Đức Ng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đức Ng mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù NH2 cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đức Nguyễn đã khắc phục, bồi thường số tiền 125.000.000 đồng cho gia đình anh Nguyễn Văn V và bồi thường số tiền 125.000.000 đồng cho anh Nguyễn Văn P. Gia đình anh V và anh P không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trình bày: Nhất trí với tội danh và mức hình phạt do đại diện V kiểm sát trình bày tại phiên tòa. Đối với các vấn đề khác, không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo như V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19h00, ngày 29/10/2023, Nguyễn Đức Ng điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 22C-025.84 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 22R-000.65 trên đường QL18 chiều Hà Nội hướng Bắc Ninh đã chuyển làn đường không đảm bảo an toàn (vi phạm khoản 1, điều 13 Luật giao thông đường bộ) khiến anh Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô BKS 23B1-668.30 chở anh Nguyễn Văn P di chuyển phía sau cùng chiều không làm chủ tốc độ, trong máu có nồng độ cồn (vi phạm Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu bia; khoản 23, Điều 8; Điều 12 Luật giao thông đường bộ) đã đâm vào mặt ngoài bên trái khung kim loại bảo vệ gầm phía sau xe ô tô. Hậu quả anh V tử vong, anh Nguyễn Văn P bị thương, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Ng đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 của Điều 260 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của V kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố Nguyễn Đức Ng về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa P1 mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nH2 khi tham gia giao thông, bị cáo lại không chấp hành đúng các quy tắc giao thông đường bộ nên đã vô ý gây ra vụ tai nạn giao thông, dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết, 01 người bị thương, gây ra đau đớn lớn về tinh thần cho gia đình nạn nhân và gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội cùng nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và gia đình bị hại với tổng số tiền 250.000.000đ và được bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của bị hại khi tham gia giao thông không làm chủ tốc độ, trong máu có nồng độ cồn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn P, những người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Văn V và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nH2 căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường 250.000.000đ (cụ thể: Bị cáo đã bồi thường cho anh P 125.000.000đ, gia đình anh V 1250.000.000đ), anh P và gia đình anh V không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án cũng không có yêu cầu gì khác về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức Ng phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: **Nguyễn Đức Ng** 15 (mười lăm) tháng tù nH2 cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Sơn Dương, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến mình.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Sóc Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng